

Số: **36/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 205/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2026, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà **Bùi Thùy G**, Sinh năm: 1982; Địa chỉ nơi ở hiện nay: Số A A, phường V, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Bá V**, Sinh năm 1980; Địa chỉ nơi ở hiện nay: Số B Q, phường H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 12; Điều 14; Điều 27; Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Bà Bùi Thùy G và ông Nguyễn Bá V tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 08 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận H, thành phố Hà Nội (nay là phường H, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 113/2011 (quyển số 01/2011), đây là hôn nhân hợp pháp. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thùy G và ông Nguyễn Bá V.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. *Về con chung:* Ông bà có 03 con chung là: Cháu: Nguyễn Ngọc An N; giới tính: Nữ; sinh ngày 27/06/2011; cháu Nguyễn Hà A, giới tính: Nữ, sinh ngày 25/01/2014 và cháu: Nguyễn Bá V; giới tính: Nam; sinh ngày 07/10/2017. Khi ly hôn, ông bà thống nhất thỏa thuận giao cả ba cháu An N, Hà A và Bá V cho ông Nguyễn Bá V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 02/2026 cho đến khi cả ba cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi), khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác.

Bà Bùi Thùy G được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. *Về nghĩa vụ cấp dưỡng:* Bà Bùi Thùy G và ông Nguyễn Bá V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. *Về tài sản chung và nhà ở:* Ông bà tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về các khoản vay nợ:* Ông bà tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. *Về án phí:* Bà Bùi Thùy G tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004159 ngày 11/02/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Bà G đã nộp đủ án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện KSND Khu vực 2 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Hà Nội;
- UBND phường H, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Phạm Thị Thanh Phương

